

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 01/CPTPV/2023

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức: **Công ty TNHH Cà Phê Trà Phương Vy**
Địa chỉ: 432A Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 25, Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.
Điện thoại: (84.28) 3899 7156 – (84.28) 3899 0603
Fax: (84.28) 3899 7848
E-mail: contact@phuongvycoffee.com
Mã số doanh nghiệp: 0310553942
Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 5592/2022/BQLATTP-HCM
Ngày Cấp: 02/11/2022
Nơi cấp: Ban quản lý an toàn thực phẩm thành phố Hồ Chí Minh.

II. Thông tin về sản phẩm.

1. Tên sản phẩm: *Trà Ô Long*

2. Thành phần: Trà Ô long (100%).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

12 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng in trên bao bì.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Quy cách đóng gói: Khối lượng tịnh: 50 g, 100 g, 200 g, 300 g, 400 g, 500 g hoặc theo yêu cầu của khách hàng và ghi rõ trên nhãn hàng hóa.
- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong bao bì màng ghép phức hợp. Bao bì đạt yêu cầu vật liệu bao bì chứa đựng thực phẩm. Bao bì màng ghép phức hợp được đựng trong hộp giấy đối với sản phẩm có thêm bao bì bên ngoài là hộp giấy.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất):

Chi nhánh Công ty TNHH Cà Phê Trà Phương Vy.

Số 12, Đường số 15, Khu Công Nghiệp Việt Nam - Singapore II-A, Phường Vĩnh Tân, Thị xã Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.

Tên và địa chỉ cơ sở đóng gói sản phẩm:

Công ty TNHH Cà Phê Trà Phương Vy.

432A Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 25, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

III. Mẫu nhãn sản phẩm: (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến.

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm.

Tổ chức kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số: 8-2:2011/BYT Đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm, ban hành kèm theo thông tư số 02/2011/TT-BYT ngày 13 tháng 01 năm 2021 của Bộ Y tế.
- Thông tư số: 50/2016/TT-BYT Quy định giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Y tế.



Handwritten signature or mark in blue ink.

- Tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 01 năm 2023

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



Trần Thị Bích Lan



PHỤ LỤC
BẢN THÔNG TIN CHI TIẾT SẢN PHẨM
Đính kèm bản Tự công bố số: 01/CPTPV/2023

CÔNG TY TNHH CÀ PHÊ TRÀ PHƯƠNG VY	NHÓM SẢN PHẨM TRÀ	SỐ TCB: 01/CPTPV/2023
	TRÀ Ô LONG	Có hiệu lực kể từ ngày ký

1. Chỉ tiêu cảm quan.

STT	TÊN CHỈ TIÊU	YÊU CẦU
1	Ngoại quan	Dạng viên trong gói xoắn chặt, trong gói đồng đều.
2	Màu nước pha	Màu vàng xanh trong, đặc trưng cho sản phẩm
3	Mùi vị	Thơm đặc trưng của sản phẩm, không có mùi vị lạ

2. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu.

STT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐVT	MỨC CHẤT LƯỢNG
1	Độ ẩm	% khối lượng	≤ 7,0
2	Hàm lượng chất chiết trong nước	% khối lượng	≥ 32,0

3. Chỉ tiêu kim loại nặng (Theo QCVN 8-2:2011/BYT).

STT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐVT	MỨC CHẤT LƯỢNG
1	Hàm lượng Asen (As)	mg/ kg	≤ 1,0
2	Hàm lượng Cadimi (Cd)	mg/ kg	≤ 1,0
3	Hàm lượng Chì (Pb)	mg/ kg	≤ 2,0
4	Hàm lượng Thủy ngân (Hg)	mg/ kg	≤ 0,05

4. Chỉ tiêu độc tố vi nấm.

Theo QCVN 8-1:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm, ban hành kèm theo Thông tư 02/2011/TT-BYT ngày 13 tháng 01 năm 2011 của Bộ Y tế **không có quy định cho nhóm sản phẩm chè.**

5. Chỉ tiêu vi sinh.

Theo QCVN 8-3:2012/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm, ban hành kèm theo thông tư 05/2012/TT-BYT ngày 01 tháng 03 năm 2012 của Bộ Y tế và Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm, ban hành kèm theo Quyết định 46/2007/QĐ-BYT ngày 19 tháng 12 năm 2007 của Bộ Y tế **không có quy định giới hạn vi sinh vật cho sản phẩm chè.**

6. Chỉ tiêu dư lượng thuốc bảo vệ thực vật.

Phù hợp với Thông tư 50/2016/TT-BYT Quy định giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Y tế


Tp. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 01 năm 2023




12.5 cm

7 cm




Đạm mê cà phê Việt

Ô Trà Long



KLT: 100 g 200 g 300 g 400 g 500 g

Ô Trà Long

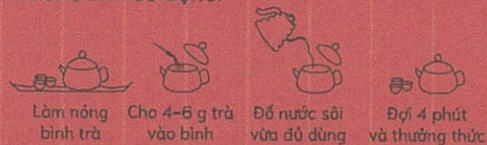
Tên sản phẩm:
Trà Ô Long

Thành phần:
Trà Ô Long (100%)

Hướng dẫn bảo quản:
Để nơi khô ráo, thoáng mát.

Thông tin cảnh báo:
Không sử dụng sản phẩm khi có hiện tượng nấm mốc, mùi lạ.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:



CÔNG TY TNHH CÀ PHÊ TRÀ PHƯƠNG VY
Địa chỉ: 432A Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 25,
Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84.28) 3899 0603 - 1900 23 23 53
Email: contact@phuongvycoffee.com
Website: www.phuongvycoffee.com
GPĐK: 0310553942

XUẤT XỨ: VIỆT NAM

NSX:
HSD: 12 tháng kể từ NSX

Ch



Trà Ô Long Phương Vy được sản xuất từ giống trà Đài Loan, trồng ở Bảo Lộc, Lâm Đồng. Trải qua quy trình sản xuất nghiêm ngặt từ trồng trọt đến chế biến, sản phẩm không sử dụng phụ gia và hương liệu để đảm bảo hương vị tự nhiên.

Phuong Vy Oolong Tea is produced from original Taiwanese Oolong grown in Bao Loc, Lam Dong province. We follow the traditional processing method without using any added flavors to ensure the unique Oolong tea taste.

THÀNH PHẦN: Trà Ô Long (100%)
INGREDIENT: Oolong Tea (100%).

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:

1. Làm nóng bình trà.
2. Cho 4-6 g trà vào bình.
3. Đổ nước sôi vừa đủ dùng.
4. Đợi 4 phút và thưởng thức.

INSTRUCTIONS FOR USE:

1. Heat the tea pot.
2. Place 4-6 g of tea into the pot.
3. Pour boiling water just enough to use.
4. Wait 4 minutes and enjoy.

Sản phẩm của:
CÔNG TY TNHH CÀ PHÊ TRÀ
PHƯƠNG VY

Địa chỉ: 432A Xô Viết Nghệ Tĩnh,
Phường 25, Quận Bình Thạnh,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
ĐKKD: 0310553942

PHUONG VY COFFEE TEA COMPANY, LTD
Head office: 432A Xo Viet Nghe Tinh,
Ward 25, Binh Thanh District,
Ho Chi Minh City, Vietnam.

Phone: (84-28) 3899 0603 - 1900232353
Email: contact@phuongvycoffee.com
Website: www.phuongvycoffee.com.

Công ty chịu trách nhiệm nội dung
tiếng Anh tương ứng tiếng Việt

Phuong Vy



Phuong Vy

Trà Ô Long
Oolong Tea

Khối Lượng Tịnh / Net weight
200 g



HƯỚNG DẪN BẢO QUẢN:
Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát.
INSTRUCTIONS FOR STORAGE:
Store in cool dry place.

THÔNG TIN CẢNH BÁO:
Không sử dụng sản phẩm
khi có hiện tượng nấm mốc, mùi lạ.
WARNING:
Do not use the product
when there is a phenomenon of mold,
strange smell.



NSX:
HSD: 12 tháng kể từ NSX

Xuất xứ: Việt Nam
Origin: Viet Nam

14-12-2022

ép kim

TEST REPORT

BÁO CÁO THỬ NGHIỆM

Report No./ Số báo cáo:

22-167316

Revision: 00

Company/ Công ty:

PHUONG VY COFFEE TEA COMPANY LIMITED
BRANCH OF PHUONG VY COFFEE TEA COMPANY LIMITED
CÔNG TY TNHH CÀ PHÊ TRÀ PHƯƠNG VY
CHI NHÁNH NHÀ MÁY CÔNG TY TNHH CÀ PHÊ TRÀ PHƯƠNG VY

Address/ Địa chỉ:

432A Xo Viet Nghe Tinh Street, Ward 25, Binh Thanh District, Ho Chi Minh City, Viet Nam.
 Factory: No.12, Street 15, Viet Nam Singapore II-A Industrial Park (Vsiip II-A), Vinh Tan Ward, Tan Uyen Town, Binh Duong Province, Viet Nam.
 432A Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 25, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh
 Nhà Máy: Số 12, Đường Số 15, Khu Công Nghiệp Việt Nam – Singapore II-A, Phường Vĩnh Tân, Thị Xã Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.



Report Issued: 04-Jul-2022

BVAQ Reference: 22-167316

Sample(s) Received: 24-Jun-2022

Ngày phát hành báo cáo

Tham chiếu BVAQ

Ngày nhận mẫu

Testing Period/ Thời gian phân tích: 24-Jun-2022 to 04-Jul-2022

Results - Kết quả

The testing results are valid on the sample(s) as received/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nhận được.

Customer Sample Name/ Tên mẫu: Trà OLONG

Lab ID: 22-167316-1

Sample Description/ Mô tả mẫu: Tea in plastic bag/ Trà đựng trong túi nhựa

Sample Condition/ Tình trạng mẫu: Acceptable/ Chấp nhận

Test Chỉ tiêu	Result Kết quả	Unit Đơn vị	Method Phương pháp phân tích
Salmonella spp.	Not Detected/Không phát hiện	/25 g	ISO 6579-1: 2017/ Amd 1:2020
Tổng vi sinh vật hiếu khí (30°C) (Total Plate Count (30°C))	80	cfu/g	ISO 4833-1:2013 TCVN 4884-1: 2015
Presumptive Bacillus cereus	<10	cfu/g	ISO 7932:2004/ Amd 1: 2020 TCVN 4992: 2005
Clostridium Perfringens	<10	cfu/g	ISO 7937:2004 TCVN 4991: 2005
Coliforms	<10	cfu/g	ISO 4832:2006 TCVN 6848: 2007
Escherichia coli	<10	cfu/g	ISO 16649-2: 2001 TCVN 7924-2: 2008
Nấm men & nấm mốc (Yeasts and Moulds)	<10	cfu/g	ISO 21527-2: 2008 TCVN 8275-2: 2010
Tro (Ash)	5.52	%	FLAB-FC- MTHD- 024:2021 (Ref. AOAC 942.05)
Tro không tan (Ash Insoluble)	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.1)	%	FLAB-FC-MTHD-050: 2021 (Ref. AOAC 941.12 TCVN 7765: 2007)
Âm (Moisture)	1.35	%	FLAB-FC- MTHD-014: 2021 (Ref. AOAC 950.46)

Test Chỉ tiêu	Result Kết quả	Unit Đơn vị	Method Phương pháp phân tích
Chì (Lead (Pb))	0.097	mg/kg	AOAC 2013.06
Cadimi (Cadmium (Cd))	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.02)	mg/kg	AOAC 2013.06
Asen (Arsenic (As))	<MQL=0.03	mg/kg	AOAC 2013.06
Thủy ngân (Mercury (Hg))	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.01)	mg/kg	AOAC 2013.06
Indoxacarb	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Dicofol-2,4	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Endosulfan sulfate	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Endosulfan 1	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Endosulfan 2	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Endosulfan (sum of alpha- and beta-isomers and endosulfan-sulphate expressed as endosulfan)	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Chlorpyrifos (Chlorpyrifos-ethyl)	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Methidathion	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Profenofos	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Clothianidin	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Thiamethoxam	<MQL=0.01	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Hexythiazox	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Etozazole	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Propargite	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Flubendiamide	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Flufenoxuron	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Bifenthrin	<MQL=0.01	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Cypermethrin	0.266	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Deltamethrin+Tralomethrin (total)	0.063	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Fenpropathrin	<MQL=0.01	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Permethrin	0.058	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Paraquat	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-028:2021 (Ref. EURL QuPPE-PO SRM-09)
Hàm lượng chất chiết trong nước (Water extract) *	33.4	%	TCVN 5610-2007

:405

TY 7
ERI
NAI

PH

Test Chi tiêu	Result Kết quả	Unit Đơn vị	Method Phương pháp phân tích
Hàm lượng vụn (Breadcrumbs) ^{i*}	0.06	%	TCVN 5616:1991
Tanin ^{i*}	12.4	%	CASE.NS.0138

Photo of the submitted sample (if any)/ Hình ảnh mẫu phân tích (nếu có)



Remark/ Ghi chú: Nil/ Không

OPERATION MANAGER

NGUYEN DUY TIEN

BVAQ MANAGER



NGUYEN HIEP



Số: 055.../2023/CV-PV.BGD
V/v: Bổ sung bao bì sản phẩm

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 04 năm 2023

KÍNH GỬI: CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM

Tên doanh nghiệp: Công ty TNHH Cà Phê Trà Phương Vy
Mã số thuế: 0310553942
Địa chỉ: 432A Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 25, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.
Điện thoại: (84.28) 3899 7156 – (84.28) 3899 0603

Công ty xin bổ sung thêm các bao bì/ nhãn sản phẩm cho sản phẩm đã được Công bố/ Tự công bố tại cơ sở và đã gửi 01 bản Công bố/ Tự công bố cho Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh Bình Dương.

Thông tin bổ sung bao bì/ nhãn sản phẩm: thay đổi một số thông tin ghi nhãn trên bao bì hộp giấy Cà phê bột Phương Vy 25th anniversary: hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn bảo quản, thông tin cảnh báo và thông tin liên hệ. Bao bì sản phẩm Trà Ô Long bổ sung nhãn decal quy cách 50g. Sản phẩm có Tự công bố chất lượng như sau:

STT	SỐ TCB	TÊN SẢN PHẨM
1	42/CPTPV/2020	Cà phê bột Phương Vy 25 th anniversary
2	01/CPTPV/2023	Trà Ô Long

Hình ảnh bao bì đính kèm công văn này (02 trang)
Công ty luôn thực hiện ghi nhãn hàng hóa theo đúng quy định hiện hành và đảm bảo chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm như đã công bố.

Chúng tôi xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HC-NS
- Lưu QLHT

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ
GIÁM ĐỐC CÔNG TY**

(Ký tên, đóng dấu)

Trần Thị Bích Lan

70 mm



42 mm

nhk